

tháng, theo Quyết định số 58/QĐ-TA ngày 09/4/2024. Chấp hành xong ngày 26/10/2025.

Bị can bị tạm giam từ ngày 01/4/2026 đến nay, tại Phân trại tạm giam Cờ Đỏ, Trại tạm giam số 1 Công an thành phố C. Có mặt.

Người làm chứng: Chị **Trương Thị Bích L** – sinh năm 1991

Cư trú: Ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của người dân, vào lúc khoảng 18 giờ ngày 06/02/2026, Công an phường T, thành phố Cần Thơ tiến hành test chất ma túy trong cơ thể của Mai Đức T, kết quả T dương tính với chất ma túy loại methamphetamine. Cơ quan điều tra tiến hành thu mẫu nước tiểu của Mai Đức T để trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 689/KL-KTHS ngày 12/02/2026 của Phòng K Công an thành phố C, kết luận: chất lỏng màu vàng gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại methamphetamine.

Qua điều tra, Mai Đức T khai nhận vào khoảng 12 giờ ngày 05/02/2026, Mai Đức T có nhu cầu sử dụng ma túy, trung thuê một người nam (không rõ họ tên, địa chỉ) chạy xe mô tô chở T đến khu vực gần Cầu C thuộc khu vực L, phường T, thành phố Cần Thơ. Tại đây, T đi gặp người phụ nữ tên L (Trương Thị Bích L) hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng (ma túy đá). Sau khi mua được ma túy, T đi ra Cầu C thuê người chạy xe mô tô khách chở T về nhà tại Khu V, phường T, thành phố Cần Thơ, T đổ ma túy lên miếng giấy bạc lấy từ gói thuốc lá, rồi bật lửa hơ ma túy để sử dụng. Đến ngày 06/02/2026, T bị Công an phường T nghi vấn mời về trụ sở tiến hành test ma túy, kết quả T dương tính với chất ma túy (loại methamphetamine). Đồng thời qua điều tra, T và Ly khai nhận trong khoảng thời gian từ ngày 02/02/2026 đến ngày 05/02/2026, T đã mua ma túy do L bán 03 lần để sử dụng cá nhân.

Trước đó, Mai Đức T bị Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 20 tháng, theo Quyết định số 58/QĐ ngày 09/4/2024, chấp hành xong ngày 26/10/2025. Đến ngày 29/10/2025, Mai Đức T bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Cần Thơ ra Quyết định số 114/QĐ-UBND quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, thời hạn 02 năm kể từ ngày 29/10/2025 đến ngày 29/10/2027. Trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện, Mai Đức T lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy như trên.

Tại Cáo trạng số 133/CT-VKSKV4 ngày 22/6/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ, truy tố Mai Đức T về tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị:

- *Về trách nhiệm hình sự:* Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Mai Đức T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- *Về vật chứng*: Do không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Mai Đức T đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bán ma túy là Trương Thị Bích L và phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra.

Như vậy có cơ sở xác định vào ngày 05/02/2026, Mai Đức T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 06/02/2026, Công an phường T, thành phố Cần Thơ nghi vấn và tiến hành test chất ma túy trong cơ thể của Mai Đức T, kết quả T dương tính với chất ma túy loại methamphetamine. Cơ quan điều tra tiến hành thu mẫu nước tiểu của Mai Đức T để trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 698/KL-KTHS ngày 12/02/2026 của Phòng K Công an thành phố C, kết luận: chất lỏng màu vàng gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại methamphetamine.

Trước đó, Mai Đức T bị Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 20 tháng, theo Quyết định số 58/QĐ ngày 09/4/2024, chấp hành xong ngày 26/10/2025. Đến ngày 29/10/2025, Mai Đức T bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Cần Thơ ra Quyết định số 114/QĐ-UBND quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, thời hạn 02 năm kể từ ngày 29/10/2025 đến ngày 29/10/2027. Trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện, Mai Đức T lại tiếp tục nhiều lần mua ma túy về để sử dụng cá nhân.

Hành vi mà bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025 là đúng người, đúng tội.

[3] Xét thấy, tình hình tội phạm về ma túy ngày càng diễn biến phức tạp, đối tượng phạm tội và sử dụng ma túy phổ biến ở nhiều thành phần, độ tuổi. Hậu quả từ việc sử dụng trái phép chất ma túy gây ra là rất nguy hiểm đối với xã hội, không những có tác hại đến sức khỏe, người nghiện ma túy còn dễ lâm vào ảo giác, làm nhiều hành động nguy hiểm cho người khác. Bản thân bị cáo từng nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy bị xử phạt hành chính, 02 lần đi cai nghiện bắt buộc, nhận thức được vấn đề này nhưng khi chấp hành cai nghiện xong về địa phương trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện lại tiếp tục sử dụng ma túy. Bị cáo khai mua ma túy của L về sử dụng 03 lần là phù hợp với lời khai của L nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng

nặng phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm minh để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Khi lượng hình, xét thấy bị cáo thành khẩn trong khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử có giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Không có thu giữ nên không đề cập xử lý.

[6] Về một số vấn đề khác: Đối với Trương Thị Bích L, đã bán ma túy cho bị cáo, hiện đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra khởi tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” trong vụ án khác.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Mai Đức T phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025;

+ Xử phạt bị cáo Mai Đức T 02 (*hai*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (01/4/2026).

+ Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*).

3. Về kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP . Cần Thơ;
- VKSND TP . Cần Thơ;
- THADS TP . Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 4 - Cần Thơ;
- CATP Cần Thơ (Phòng HSNV);
- Bị cáo...;
- Lưu HS .

Nguyễn Văn Kiệt